

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Quang, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2024/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị N, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Chu Thị N và anh Hoàng Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Chu Thị N và anh Hoàng Văn T thoả thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Chu Thị N và anh Hoàng Văn T thống nhất thỏa thuận. Chị Chu Thị N là người trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Thị T1, sinh ngày 22/11/2020 cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi; anh Hoàng Văn T là người trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Anh T2, sinh ngày 08/10/2017 cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi. Chị Chu Thị N và anh Hoàng Văn T cả hai không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị N, anh T có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị Chu Thị N và anh Hoàng Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Các đương sự thống nhất thỏa thuận. Chị Chu Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 05/3/2024, theo biên lai thu số: 0002056. Trả lại chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Anh Hoàng Văn T không phải chịu án phí.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đồng Yên (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hà Tuấn Vĩnh**